

Số: 1810/QĐ-UBND

Than Uyên, ngày 19 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Phúc Than  
huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn; Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng về ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng thị trấn Than Uyên và vùng phụ cận đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành bộ tiêu chí về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao của tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Văn bản số 704/SXD-QHKT&NO ngày 05/6/2023 của Sở Xây

dụng tỉnh Lai Châu về việc tham gia ý kiến nội dung đồ án Quy hoạch chung xây dựng các xã;

Căn cứ Thông báo số 739-TB/HU ngày 15/6/2023 của Huyện ủy Than Uyên cho ý kiến về đồ án Quy hoạch chung xây dựng 7 xã nông thôn mới;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 28/7/2022 của HĐND huyện Than Uyên phân bổ dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1715/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND huyện Than Uyên về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình Mục tiêu quốc gia;

Xét Báo cáo thẩm định số 04/BC-HĐTĐ ngày 16/6/2023 của Hội đồng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng huyện Than Uyên.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Phúc Than, huyện Than Uyên với các nội dung sau:

**1. Tên đồ án:** Quy hoạch chung xây dựng xã Phúc Than, huyện Than Uyên.

**2. Phạm vi ranh giới, quy mô lập quy hoạch**

**2.1. Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch trên toàn phạm vi địa giới hành chính của xã Phúc Than, có ranh giới tiếp giáp như sau:**

- Phía Bắc giáp xã Pắc Tà, xã Hố Mít huyện Tân Uyên.
- Phía Nam giáp xã Mường Than.
- Phía Đông giáp xã Nậm Xé, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.
- Phía Tây giáp xã Mường Mít.

**2.2. Quy mô nghiên cứu lập quy hoạch**

- Quy mô nghiên cứu lập quy hoạch chung xây dựng là trên toàn bộ diện tích tự nhiên của xã 6.270,35 ha)

- Dân số hiện trạng năm 2022 là 10.695 người phân bố 18 bản.

**2.3. Thời hạn quy hoạch:** 10 năm.

**3. Quan điểm và mục tiêu quy hoạch**

**3.1. Quan điểm lập quy hoạch**

- Quy hoạch chung xây dựng xã Phúc Than đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ giữa các ngành, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực, tính khả thi trong triển khai; đáp ứng các nhu cầu trong giai đoạn hiện nay và tạo nền tảng phát triển cho các giai đoạn tiếp theo.

- Đánh giá đầy đủ các điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội trong huyện, trong tỉnh có tác động trực tiếp đến phát triển của xã, mối liên kết các xã trong huyện, trong tỉnh trước hết là kết nối hạ tầng giao thông, quản lý tài nguyên,...

### **3.2. Mục tiêu lập quy hoạch**

- Đảm bảo tiêu chí nông thôn mới về quy hoạch.

- Xã Phúc Than phấn đấu đạt đô thị loại V đến năm 2030 (theo Kế hoạch số 149-KH/HU ngày 26/8/2022 của Huyện ủy Than Uyên thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 05/7/2022 của Tỉnh ủy Lai Châu thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045).

- Quy hoạch chung xây dựng xã Phúc Than là quy hoạch không gian và quy hoạch mạng lưới hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và thúc đẩy tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo tồn, tôn tạo phát huy giá trị truyền thống, bản sắc trên địa bàn xã.

- Quy hoạch phải đi trước một bước làm cơ sở xây dựng kế hoạch: Sản xuất, phát triển hạ tầng, văn hóa, môi trường.

- Quy hoạch phải đảm bảo tính hiện đại, văn minh có tính kế thừa và phát triển bền vững.

- Quy hoạch phải tuân thủ Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới do Chính phủ và UBND tỉnh Lai Châu ban hành và các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chung của các cấp có thẩm quyền.

- Làm cơ sở pháp lý để quản lý đất đai, quản lý xây dựng theo quy hoạch; triển khai các quy hoạch chi tiết và lập dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng. Đề xuất danh mục dự án ưu tiên và kêu gọi đầu tư phát triển.

## **4. Quy mô dân số, lao động; các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu**

### **4.1. Về quy mô dân số, lao động**

- Quy mô dân số xã Phúc Than đến năm 2032 dự báo 11.853 người.

- Số người trong độ tuổi lao động đến năm 2032 dự báo 8.238 người.

### **4.2. Các chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật áp dụng**

Áp dụng theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng.

## **5. Phân khu chức năng**

### **5.1. Định hướng tổ chức hệ thống trung tâm xã**

- Vị trí: Tại vị trí bản Đội 9, trên trục đường QL 32 và QL 279.

- Quy mô diện tích khoảng 49,0 ha) Trong đó có 07 công trình giữ nguyên

hiện trạng (Trụ sở UBND xã; Trạm Y tế xã, Bưu điện xã, Trường THPT Mường Than, Trường THCS xã Phúc Than, Trạm biến áp 110 kV, Nhà văn hóa bản Đội 9); Quy hoạch mới (Bãi đỗ xe; Công an xã).

## **5.2. Định hướng tổ chức hệ thống khu dân cư mới và chỉnh trang khu dân cư cũ**

### **a) Đối với điểm dân cư hiện tại**

Trong kỳ quy hoạch cần chỉnh trang, nâng cấp, cải tạo hạ tầng kỹ thuật của 18 bản hiện có, với các hình thức giãn dân, đầu giá, tái định cư.

### **b) Đối với đất ở quy hoạch mới và mở rộng điểm dân cư nông thôn**

Đất ở xây dựng mới được bố trí tại các khu vực đồi thấp nằm trong quy hoạch hai phân khu phía Đông và phía Tây Quốc lộ 32, thực hiện phát triển nhà ở theo dự án kết hợp với hệ thống các công trình cảnh quan, dịch vụ và hạ tầng xã hội nhằm mang lại không gian sống chất lượng, đảm bảo đáp ứng nhu cầu của người dân.

Đến năm 2032, xã Phúc Than dự kiến khoảng 49,79 ha đất ở mới dành cho đầu giá, tái định cư, giãn dân.

## **6. Định hướng tổ chức không gian xã**

### **6.1. Vị trí, quy mô, định hướng kiến trúc cho các công trình công cộng, dịch vụ**

#### **a) Trụ sở cơ quan hành chính**

- Trụ sở cơ quan hành chính UBND xã: Giữ nguyên vị trí tại bản Đội 9 và quy mô diện tích đất 5.917,75 m<sup>2</sup>, nâng cấp sửa chữa lại khu nhà 2 tầng và dãy nhà cấp 4.

- Trụ sở Công an xã: Quy hoạch trụ sở Công an xã Phúc Than với quy mô diện tích đất 2.300 m<sup>2</sup>, tại bản Đội 9 (giáp UBND xã Phúc Than).

#### **b) Đất trụ sở cơ quan của tổ chức sự nghiệp**

Quy hoạch Chốt kiểm dịch động vật với quy mô diện tích đất khoảng 0,1 ha tại bản Sấp Ngựa, giáp đường Quốc lộ 279.

#### **c) Trạm Y tế**

Giữ nguyên vị trí hiện tại với quy mô diện tích đất là 3.001,55 m<sup>2</sup>. Nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất phục vụ tốt công tác chăm sóc sức khỏe đời sống Nhân dân.

#### **d) Công trình giáo dục**

- Trường mầm non

+ Trường mầm non trung tâm xã: Hiện trường có quy mô diện tích đất là 3.552,97 m<sup>2</sup> tại bản Đội 9. Trong thời gian tới định hướng mở rộng thêm 1.200m<sup>2</sup>. Đầu tư xây dựng thêm 1 phòng thể chất, 1 phòng nghệ thuật, 1 nhà bảo vệ và 6 phòng hành chính.

+ Các điểm trường mầm non: Giữ nguyên vị trí 05 điểm trường tại các bản. Điểm trường mầm non bản Đội 11 dự kiến mở rộng thêm 200 m<sup>2</sup>, đầu tư xây dựng thêm 01 nhà bảo vệ, 02 phòng hành chính.

- Trường tiểu học

+ Trường tiểu học trung tâm xã: Giữ nguyên vị trí tại bản Đội 9 với quy mô diện tích đất là 8.412,14 m<sup>2</sup>. Đầu tư xây dựng thêm các phòng học bộ môn và các phòng chức năng hạng mục phụ trợ.

+ Điểm trường tiểu học bản Sam Sầu dự kiến sẽ xây dựng bổ sung thêm 02 phòng học và các hạng mục phụ trợ.

+ Điểm trường tiểu học bản Mớ: Trong thời gian tới định hướng mở rộng trường thêm 2.000 m<sup>2</sup>. Đầu tư xây dựng phòng học, phòng học bộ môn, các phòng làm việc và các hạng mục khác)

- Trường trung học cơ sở

Giữ nguyên vị trí trường THCS tại bản Đội 9, diện tích quy mô đất là 21.690,3 m<sup>2</sup>. Trường dự kiến xây dựng thêm 4 phòng hành chính quản trị, 8 phòng học mới, 4 phòng hỗ trợ học tập, 5 phòng phụ trợ và mở rộng thêm nhà để xe cho học sinh.

- Trường Trung học phổ thông

Giữ nguyên vị trí hiện trạng trường THPT với quy mô diện tích đất là 15.444,19 m<sup>2</sup>.

*e) Công trình văn hóa, thể thao*

- Trung tâm văn hóa, thể thao xã

+ Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa trung tâm xã trong khuôn viên UBND xã.

+ Sân vận động xã tại bản Sân Bay: Hiện sân vận động có quy mô diện tích đất là 5.058,15 m<sup>2</sup>. Định hướng mở rộng quy mô diện tích thêm 500 m<sup>2</sup>, Đầu tư xây dựng, nâng cấp, lắp các thiết bị cần thiết để phục vụ tốt cho đời sống tinh thần của người dân, cũng như đa dạng hóa các môn thể thao.

- Nhà văn hóa, sân thể thao bản: Hiện tại trên địa bàn xã đã có 18/18 nhà văn hóa phục vụ cộng đồng, trong thời gian tới cần nâng cấp, sửa chữa; xây dựng bản văn hóa cộng đồng (bản Nậm Sáng) xã Phúc Than.

*f) Chợ xã*

Hiện tại xã chưa có chợ, việc xây dựng chợ là cần thiết đáp ứng nhu cầu của Nhân dân trên địa bàn và góp phần tiến tới đạt tiêu chí đô thị loại V trong những năm tiếp theo. Định hướng đầu tư xây dựng chợ trung tâm xã Phúc Than với quy mô diện tích đất khoảng 1,5 ha)

*g) Khu cây xanh*

Quy hoạch các khu khuôn viên xây xanh tại các bản: bản Mớ quy mô diện tích khoảng 1,32 ha; bản Nậm Ngùa quy mô diện tích khoảng 0,32 ha; bản Chít

quy mô diện tích khoảng 0,27 ha)

## **6.2. Định hướng tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc khu dân cư**

### **a) Tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc khu dân cư mới**

Khu ở mới xây dựng nhà ở có mái dốc (mái bằng), màu sắc hài hòa với cảnh quan nông thôn.

- Mật độ xây dựng trong lô đất theo quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD)
- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật.
- Tăng cường trồng cây xanh dọc đường.
- Khuyến khích tổ chức không gian, xây dựng công trình kế thừa bản sắc và kiến trúc truyền thống.

### **b) Tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc khu dân cư các bản hiện hữu**

- Đối với khu đất ở cần cải tạo: Khu vực cải tạo nhà ở kết hợp với sản xuất, tôn trọng nét đặc trưng nhà ở truyền thống và tạo dựng được không gian sống hiện đại, môi trường trong sạch theo các tiêu chí nông thôn mới.

- + Mật độ xây dựng trong lô đất theo quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD)
- + Hoàn thiện, cải tạo hệ thống hạ tầng kỹ thuật.
- + Tăng cường trồng cây xanh dọc hành lang đường.

## **6.3. Định hướng tổ chức khu vực sản xuất công nghiệp; khu vực sản xuất và phục vụ sản xuất nông nghiệp**

### **a) Khu vực sản xuất công nghiệp**

Cụm công nghiệp: Phối hợp thực hiện Cụm công nghiệp Than Uyên với quy mô diện tích là 50,0 ha)

### **b) Khu vực sản xuất và phục vụ sản xuất nông nghiệp**

\* Cây lương thực, thực phẩm

- Cây lúa: Duy trì và mở rộng vùng sản xuất lúa hàng hóa (lúa tẻ hạt tròn, lúa chất lượng cao) tại các cánh đồng tập trung với diện tích khoảng 200 ha vào năm 2025 và đạt khoảng 360 ha vào năm 2032. Từng bước, ứng dụng công nghệ cao (làm đất, giống, phân bón, vật tư, chế biến ...), sản xuất theo tiêu chuẩn quy định về thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP, GlobalGAP...), tham gia chuỗi sản xuất - chế biến - tiêu thụ và có xây dựng thương hiệu, nguồn gốc xuất xứ...

- Cây Ngô: Hình thành khoảng 150ha ngô hàng hóa tại xã Phúc Than. Diện tích này từng bước ứng dụng công nghệ cao, và tham gia chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ và xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc)

\* Cây ăn quả, cây công nghiệp

- Cây chè: Duy trì diện tích đất trồng chè hiện có khoảng 283,11ha, trong đó

diện tích chè hữu cơ khoảng 100ha) Diện tích chè từng bước sử dụng các giống chè chất lượng cao, ứng dụng công nghệ cao, theo hướng chè an toàn chè hữu cơ, truy xuất nguồn gốc).. Nâng cao chất lượng chuỗi liên kết hiện có giữa nông dân và doanh nghiệp ở vùng chè.

- Cây ăn quả: Duy trì diện tích cây ăn quả hiện có, khoanh vùng mở rộng diện tích khoảng 133ha) Đặc biệt triển khai mô hình thâm canh cây Dứa quy mô khoảng 7,5ha)

**\* Cây lấy gỗ (lâm nghiệp)**

Tận dụng diện tích đất đồi núi chưa sử dụng, định hướng mở rộng diện tích đất trồng rừng, phủ xanh đồi núi trọc) Diện tích dự kiến khoanh vùng mở rộng khoảng 37,11 ha rừng sản xuất (chuyển đổi từ đất rừng phòng hộ).

Ngoài ra trồng rừng gắn với đầu tư khu du lịch sinh thái xã Phúc Than tại bản Sấp Ngựa với quy mô khoảng 8,11 ha)

**\* Chăn nuôi**

Định hướng xã quy hoạch khoảng 12,0ha vùng đất nông nghiệp khác, xây dựng khu chuồng trại chăn nuôi tập trung xã Phúc Than khoảng 8,45 ha)

**6.4. Định hướng tổ chức kết hợp các khu chức năng khác trên địa bàn xã**

*a) Khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn*

- Vị trí: Khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn được bố trí gần trụ sở UBND xã, phía trước trạm biến áp 110 kV.

- Quy mô: Diện tích khoảng 0,2 ha)

- Chức năng: Khu trưng bày sản phẩm nông sản, chuyên doanh bán buôn nông sản, vật tư nông nghiệp,...

*b) Khu phát triển tổ hợp chăn nuôi, trồng trọt, chế biến nông sản, nông nghiệp công nghệ cao*

- Diện tích khu đất khoảng 144ha)

- Dự án bao gồm 05 hợp phần: Nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi, Nhà máy sơ chế nguyên liệu chế biến thức ăn chăn nuôi, Hệ thống chăn nuôi heo, Nhà máy sản xuất phân hữu cơ; Rừng trồng cây ăn quả lâu năm và cây lấy gỗ kết hợp vùng đệm sinh học)

*c) Khu vực tôn giáo, di tích lịch sử, du lịch*

- Khu vực di tích lịch sử văn hóa: Định hướng khoanh vùng quy hoạch khu Di tích lịch sử khu Đồn Pháp tại bản Sân Bay với quy mô khoảng 19,22 ha)

- Khu vực phát triển du lịch tâm linh: Định hướng quy hoạch khu công viên tâm linh tại bản Khi 2 kết hợp với khu thương mại dịch vụ hồ Noong Thẳng, giáp huyện Tân Uyên với quy mô khoảng 10,5 ha (trong đó đất cơ sở tôn giáo khoảng 0,5 ha).

## **7. Quy hoạch mạng lưới công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng phục vụ sản xuất, công trình đầu mối trong phạm vi xã**

### **7.1. Hệ thống giao thông**

Áp dụng tiêu chuẩn thiết kế TCVN 4054:2005 với các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, đường liên xã, đường xã; TCVN 10380:2014 đường giao thông nông thôn.

- Đối với các tuyến đường hiện hữu trong thời gian tới cần được nâng cấp, cải tạo và sửa chữa đảm bảo phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, quản lý chất lượng công trình theo phân cấp.

- Thực hiện xây dựng các tuyến đường theo quy hoạch đảm bảo giao thông đi lại được thông suốt trên địa bàn.

### **7.2. Khung hạ tầng phục vụ sản xuất**

- Đường nội đồng: Đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường nội đồng đảm bảo phục vụ sản xuất phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Kênh mương thủy lợi: Định hướng trong thời gian tới cần thường xuyên kiểm tra các tuyến mương đảm bảo nước tưới tiêu hiệu quả, đầu tư cứng hoá kênh đất; Kè bảo vệ đất nông nghiệp.

### **7.3. Hệ thống cấp điện**

- Đường dây và trạm biến áp 220 kV và 110 kV: Định hướng quy hoạch Đường dây 220kV Phong Thổ - Than Uyên; Đường dây 220kV Than Uyên - TBA 500kV Lào Cai; Đường dây 110kV Khao Mang - Than Uyên và mở rộng ngăn lộ tại trạm 110kV Than Uyên; Đường dây 110kV từ TBA 220kV Than Uyên đến TBA 220kV Than Uyên đến TBA 110kV Than Uyên; Cải tạo đường dây 110kV Lào Cai - Cốc Xan - Than Uyên; Đường dây 110kV Phong Thổ - Than Uyên mạch 2 và đầu nối sau TBA 220kV Than Uyên (bổ sung); Đường dây 110kV mạch 2 từ TBA 220kV Than Uyên - TBA 110kV Than Uyên. Do vậy cần bố trí hành lang an toàn lưới điện đảm bảo theo quy định được ban hành tại Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện và Nghị định số 51/2020/NĐ-CP ngày 21/4/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện.

- Lưới điện chiếu sáng: Đầu tư cấp điện chiếu sáng dọc QL32, QL279 xã Phúc Than và một số đường liên bản, trục bản.

- Lưới điện hạ áp: Hiện tại trên địa bàn xã Phúc Than có 24 trạm biến áp hạ thế 0,4kV, đã đảm bảo yêu cầu kỹ thuật ngành điện. Để đáp ứng đủ nhu cầu của người dân trong xã, trong thời gian tới dự kiến nâng cấp các trạm biến áp của các bản hiện có. Định hướng trong thời gian tới, đầu tư nâng cấp 02 công trình dự án: Hệ thống Đường dây 35kV từ TBA 110kV Than Uyên đến thủy điện Suối Lĩnh; tuyến 35kV lộ 373E29.2 Than Uyên và cải tạo đường dây 35kV Than Uyên - Mường Mít.



- Trạm biến áp: Giữ nguyên các trạm biến áp hiện có; định hướng trong thời gian tới đầu tư xây dựng thêm Trạm biến áp 220kV và tuyến đường dây 220kV (trạm biến áp đặt tại bản Khi 2); Xây dựng trạm biến áp Tre Bó + đường dây điện; Trạm biến áp bản Sang Ngà.

#### **7.4. Cấp thoát nước**

##### **a) Hệ thống cấp nước**

- Hiện trạng: Xã có 16 công trình nước sinh hoạt với tổng công suất sử dụng theo thiết kế cấp cho 2.204 hộ, công suất thực tế 2.098 hộ; định hướng trong thời gian tới cần nâng cấp, sửa chữa đảm bảo phục vụ cấp nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn.

##### **b) Hệ thống thoát nước**

Hệ thống thoát nước bố trí cùng tuyến đường giao thông trục bản, liên bản, ngõ xóm.

#### **7.5. Xử lý nước thải, VSMT và quản lý nghĩa trang**

##### **a) Thu gom và xử lý nước thải**

- Đối với nước thải sinh hoạt ở các hộ gia đình và công trình công cộng sẽ được xử lý cục bộ bằng các bể tự hoại đúng tiêu chuẩn trước khi xả vào hệ thống thoát nước chung, hạn chế ô nhiễm môi trường.

- Phải có hệ thống thu gom và xử lý nước thải đảm bảo theo các tiêu chuẩn đối với cụm công nghiệp, sản xuất kinh doanh... trước khi xả ra hệ thống thoát nước chung.

##### **b) Xử lý chất thải**

Hiện xã chưa có bãi rác thải tập trung do giáp với trung tâm huyện (thu gom tập trung vào bãi rác tập trung huyện). Định hướng trong thời gian tới, đầu tư xây dựng bãi rác thải tập trung tại bản Khi 2 với quy mô diện tích khoảng 1,0 ha; Điểm tập kết, trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt tại bản Noong Thăng, bản Tre Bó với quy mô diện tích khoảng 3,10 ha)

##### **c) Nghĩa trang nghĩa địa**

Hiện tại trên địa bàn xã đã có 16 điểm nghĩa trang tập trung tại các bản như bản Sang Ngà, bản Nà Phát, bản Sân Bay, bản Mớ, bản Chít, bản Noong Thăng,... Đối với các nghĩa trang hiện hữu cần cải tạo, chỉnh trang, trồng cây bóng mát và sắp xếp các ngôi mộ theo hàng, lối. Định hướng quy hoạch mở rộng nghĩa trang Nhân dân Noong Thăng và Đội 11 với quy mô diện tích khoảng 0,7 ha)

#### **8. Các dự án ưu tiên đầu tư**

Căn cứ theo Kế hoạch số 2496/KH-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh Lai Châu, đến hết năm 2025, xã Phúc Than đạt 19/19 tiêu chí, đến năm 2030 xã tiếp tục duy trì đạt chuẩn nông thôn mới và định hướng xây dựng nông thôn mới nâng cao. Căn cứ danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của xã,

của huyện. Một số danh mục xã cần ưu tiên đầu tư đến 2032.

(Chi tiết theo hồ sơ quy hoạch chung xây dựng xã kèm theo)

### 9. Quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch

(Có Quy định quản lý kèm theo)

### 10. Danh mục hồ sơ đồ án quy hoạch chung xây dựng được duyệt

a) Thành phần hồ sơ Đồ án quy hoạch, gồm các tài liệu sau:

TT	Nội dung	Ký hiệu	Tỷ lệ
1	Sơ đồ vị trí, mối liên hệ vùng	QH01-SO DO VI TRI, MOI LIEN HE VUNG	Theo tỷ lệ thích hợp
2	Bản đồ hiện trạng tổng hợp (thể hiện rõ những công trình về hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật, các điểm dân cư)	QH02-BAN DO HIEN TRANG TONG HOP	1/10.000
3	Sơ đồ định hướng phát triển không gian toàn xã	QH03-SO DO DINH HUONG PHAT TRIEN KHONG GIAN	1/10.000
4	Bản đồ quy hoạch sử dụng đất	QH04-BAN DO QUY HOACH SDD	1/10.000
5	Bản đồ quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật và môi trường; hạ tầng phục vụ sản xuất	QH05-BAN DO QH HE THONG HA TANG KY THUAT VA MT, HT PHUC VU SAN XUAT	1/10.000
6	+ Thuyết minh quy hoạch, phụ lục tính		
	+ Các văn bản pháp lý có liên quan		
	+ Tờ trình xin phê duyệt đồ án quy hoạch		
	+ Đĩa CD lưu file hồ sơ quy hoạch		

b) Sản phẩm giao nộp Đồ án quy hoạch, gồm:

- Thuyết minh đồ án quy hoạch, các bảng biểu số liệu có liên quan và bản vẽ thu nhỏ: Số lượng 07 bộ.

- Bản vẽ theo tỷ lệ thích hợp: Số lượng 07 bộ.

- Các tệp tin lưu giữ toàn bộ hồ sơ và các văn bản liên quan theo định dạng tài liệu di động (PDF) và theo định dạng các phần mềm được sử dụng lập hồ sơ đồ án quy hoạch để lưu trữ hồ sơ theo quy định.

**Điều 2.** Giao UBND xã Phúc Than chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính – Kế hoạch, NN&PTNT, TN&MT, Chủ tịch UBND xã Phúc Than và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT, KTHT. *h*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



*Nguyễn Văn Thăng*

Nguyễn Văn Thăng